

Số: 303 /BC-CĐSL

Sơn La, ngày 18 tháng 10 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng

Căn cứ Công văn số 4444/UBND-NC ngày 02/10/2024 của Ủy ban nhân tỉnh Sơn La ngày 02/10/2024 về việc sơ kết 05 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng. Trường Cao đẳng Sơn La báo cáo các nội dung như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Cao đẳng Sơn La (Thời kỳ trước và sau khi sáp nhập Trường Trung cấp Luật, Trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật)

1.1. Khái quát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Cao đẳng Sơn La thời kỳ trước khi sáp nhập Trường Trung cấp Luật, Trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật

- Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội.

- Tổ chức biên soạn, xây dựng hoặc lựa chọn, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo, học liệu đối với từng ngành, nghề đào tạo của trường theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tổ chức các hoạt động đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; in phôi, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định của Bộ Lao độngThương binh và Xã hội. Tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe và đào tạo các ngành, nghề đặc thù theo quy định của Chính phủ.

- Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, tổ chức đánh giá kỹ năng nghề quốc gia; Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

- Quản lý người học, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động giáo dục toàn diện khác cho người học theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp, việc làm cho người học và tổ chức hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với lao động nông thôn, lao động nữ, người khuyết tật và các chính sách khác theo quy định của pháp luật.

- Tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của trường bảo đảm đủ về số lượng, phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật.

- Cử hoặc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của trường học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp; tổ chức cho đội ngũ nhà giáo, người học tham quan, thực tập tại doanh nghiệp và hỗ trợ giải quyết việc làm cho người học theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp- giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên để tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh vào học các trình độ của giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về giáo dục nghề nghiệp, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế- xã hội của bộ, ngành, địa phương.

- Thực hiện dân chủ, công khai theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn giảng dạy, tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp cho người học. Có cơ chế để người học tham gia đánh giá hoạt động đào tạo; nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của nhà trường.

- Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính, tài sản của trường theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp dữ liệu về tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp của trường để xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

1.2. Khái quát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Cao đẳng Sơn La thời kỳ sau khi sáp nhập Trường Trung cấp Luật, Trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật

1.2.1. Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo (có bổ sung nhóm ngành nghệ thuật trình độ trung cấp);

- Tổ chức biên soạn, xây dựng hoặc lựa chọn, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo, học liệu đối với từng ngành, nghề đào tạo của trường theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tổ chức các hoạt động đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; in phôi, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo các ngành, nghề đặc thù theo quy định của Chính phủ;

- Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, tổ chức đánh giá kỹ năng nghề quốc gia; Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho nhà giáo giáo dục nghề nghiệp theo quy định.

- Quản lý người học, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động giáo dục toàn diện khác cho người học theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp, việc làm cho người học và tổ chức hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với lao động nông thôn, lao động nữ, người khuyết tật và các chính sách khác theo quy định của pháp luật;

- Tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của trường bảo đảm đủ về số lượng, phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật;

- Cử hoặc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của trường học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật; bồi dưỡng hạt nhân văn hóa, văn nghệ cơ sở;

- Phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp; tổ chức

cho đội ngũ nhà giáo, người học tham quan, thực tập tại doanh nghiệp và hỗ trợ giải quyết việc làm cho người học theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên để tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh vào học các trình độ của giáo dục nghề nghiệp;

- Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về giáo dục nghề nghiệp, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương; tổ chức các hoạt động thực hành biểu diễn nghệ thuật, dịch vụ và hoạt động dịch vụ khác đảm bảo phù hợp với năng lực của Nhà trường;

- Thực hiện dân chủ, công khai theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn giảng dạy, tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp cho người học. Có cơ chế để người học tham gia đánh giá hoạt động đào tạo; nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của nhà trường;

- Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính, tài sản của trường theo quy định của pháp luật;

- Cung cấp dữ liệu về tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp của trường để xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

1.2.2. Quyền hạn

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chiến lược phát triển trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động;

- Tổ chức đào tạo các chương trình giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Chương trình Giáo dục Mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật nhằm khai thác, huy động các nguồn lực xã hội trong thực hiện các chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động. Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo chịu trách nhiệm cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;

- Liên kết, phối hợp với cơ sở giáo dục đại học tổ chức đào tạo trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học và đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng lên trình độ đại học theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, tài liệu, học liệu giảng dạy; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập, đánh giá kết quả học tập của người học; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo;

- Tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông cho học sinh có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở theo học trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo quy định của pháp luật;

- Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc trường và bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm cán bộ quản lý;

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng dài hạn, ngắn hạn, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng đạt chuẩn chức danh nghề nghiệp, bồi dưỡng theo chu kỳ đối với cán bộ quản lý, công chức, viên chức, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy nghề, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động..., bồi dưỡng hạt nhân văn hóa, văn nghệ cơ sở, thực hiện các chương trình bồi dưỡng theo nhu cầu của xã hội; tổ chức tư vấn đào tạo, tư vấn việc làm cho người học theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức hoạt động phát triển, đánh giá kỹ năng nghề theo quy định của Chính phủ;

- Tổ chức hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Chính phủ;

- Sử dụng nguồn thu từ hoạt động đào tạo, khoa học, công nghệ và dịch vụ để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của trường, chi cho các hoạt động đào tạo, bổ sung nguồn tài chính của trường và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật;

- Huy động, nhận tài trợ, quản lý và sử dụng nguồn huy động, tài trợ theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các hoạt động của trường;

- Quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý và sử dụng nguồn tài chính theo quy định của pháp luật;

- Được Nhà nước giao quyền sử dụng đất, giao quản lý cơ sở vật chất; được tham gia đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đối với các dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, giáo dục mầm

non, các hoạt động bồi dưỡng thuộc phạm vi của nhà trường theo quy định của pháp luật; được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế và tín dụng theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy:

2.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy

Phòng chức năng, gồm: 06 phòng (Phòng Tổ chức hành chính, Phòng Công tác học sinh sinh viên, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Đào tạo, Phòng Quản trị Thiết bị, Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng).

Khoa chuyên môn, gồm: 10 khoa (Khoa Bồi dưỡng, Khoa Đào tạo Quốc tế, Khoa cơ bản, Khoa Kinh tế, Khoa Kỹ thuật- Công nghệ, Khoa Luật - Nội vụ, Khoa GDMN& GDPT, Khoa Nông lâm, Khoa Văn hoá - Du lịch, Khoa Nghệ thuật).

Cơ sở phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học, gồm: 04 đơn vị Trung tâm Thông tin Thư viện, Trung tâm Nghiên cứu, thực nghiệm - Ứng dụng Công nghệ cao và Dịch vụ, Trung tâm Tuyển sinh - Hướng nghiệp & giới thiệu việc làm; Trung tâm thực hành, biểu diễn và tổ chức sự kiện (tự chủ).

Tổ chức chính trị- xã hội: 02 tổ chức (Công đoàn, Đoàn Thanh niên); Các hội: Hội chữ Thập đỏ, Hội Khuyến học, Hội sinh viên, Hội cựu chiến binh, Hội Hữu nghị Việt- Lào, Hội Luật gia.

2.2. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng và Ban Chỉ đạo công tác phổ biến giáo dục pháp luật; phòng, chống tham nhũng (Quyết định số 161/QĐ-CĐSL ngày 26/02/2024 của Trường Cao đẳng Sơn La) được phân công thực hiện Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo phạm vi, nhiệm vụ được giao và báo cáo kết quả thực hiện đúng tiến độ yêu cầu.

3. Tình hình công tác phòng, chống tham nhũng

Công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Đảng ủy, Ban Giám hiệu và trực tiếp Hiệu trưởng quan tâm, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo quy định: Hằng năm, trường đã xây dựng tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện báo cáo công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quý, năm; tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được lồng ghép trong các cuộc sinh hoạt Chi bộ, họp giao ban hàng tháng của đơn vị, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn và tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên, tổ chức cuộc thi "Tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng"; thực

hiện nghiêm túc việc phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; Công khai minh bạch tài chính, ngân sách, công tác đào tạo ...

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng và văn bản hướng dẫn thi hành Luật

Hằng năm, thực hiện theo văn bản của cấp trên và Kế hoạch của UBND tỉnh Sơn La về công tác phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực, trường Cao đẳng Sơn La đều ban hành các Kế hoạch về phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực; quán triệt triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng và văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Cụ thể:

Năm 2020:

Các Kế hoạch đã ban hành: Kế hoạch số 31/KH-CĐSL ngày 24/02/2020 Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2020; Kế hoạch số 113-KH/ĐU-CĐSL ngày 04/9/2020 về thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng và lãng phí năm học 2020-2021.

Các báo cáo đã ban hành: Báo cáo số 27/BC-CĐSL ngày 06/3/2020 của trường Cao đẳng Sơn La Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2020; Báo cáo số 47/BC-CĐSL ngày 13/05/2020 của trường Cao đẳng Sơn La Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2020; Báo cáo số 52/BC-CĐSL ngày 20/05/2020 của trường Cao đẳng Sơn La Báo cáo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí từ năm 2017-2019; Báo cáo số 95/BC-CĐSL ngày 01/07/2020 của trường Cao đẳng Sơn La Báo cáo kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Trường Cao đẳng Sơn La năm 2019.

Năm 2021:

Các Kế hoạch đã ban hành: Kế hoạch số 16/KH-CĐSL ngày 18/01/2024 Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 195/KHCĐSL ngày 07/09/2021 Triển khai cuộc thi "tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng".

Các báo cáo đã ban hành: Báo cáo số 115/BC-CĐSL ngày 26/7/2021 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác Phòng chống tham nhũng năm 2021; Báo cáo số 144/BC-CĐSL ngày 06/09/2021 của trường Cao đẳng Sơn La Kết

quả công tác phòng, chống tham nhũng quý III và 9 tháng đầu năm 2021; Báo cáo số 173/BC-CĐSL ngày 20/10/2021 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; nhiệm vụ giải pháp năm 2022; Báo cáo số 186/BC-CĐSL ngày 02/11/2021 của trường Cao đẳng Sơn La tổng kết Thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021" ; Báo cáo số 219/BC-CĐSL ngày 06/12/2022 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2021.

Năm 2022:

Các Kế hoạch đã ban hành: Kế hoạch số 45/KH-CĐSL ngày 21/02/2024 Công tác phòng, chống tham nhũng và lãng phí năm 2022.

Các báo cáo đã ban hành: Báo cáo số 89/BC-CĐSL ngày 09/6/2022 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng đầu năm 2022; Báo cáo số 209/BC-CĐSL ngày 03/11/2022 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác phòng chống tham nhũng 2022; Báo cáo số 253/BC-CĐSL ngày 13/12/2022 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý IV và năm 2022.

Năm 2023:

Các Kế hoạch đã ban hành: Kế hoạch số 17/KH-CĐSL ngày 18/01/2023 Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.

Các báo cáo đã ban hành: Báo cáo số 44/BC-CĐSL ngày 09/3/2023 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I và năm 2023; Báo cáo số 121/BC-CĐSL ngày 08/06/2023 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý II và 6 tháng năm 2023; Báo cáo số 185/BC-CĐSL ngày 01/08/2023 của trường Cao đẳng Sơn La Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV; Báo cáo số 212/BC-CĐSL ngày 11/09/2023 của trường Cao đẳng Sơn La Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý III và 9 tháng năm 2023; Báo cáo số 260/BC-CĐSL ngày 02/11/2023 của trường Cao đẳng Sơn La Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.

Năm 2024:

Các Kế hoạch đã ban hành: Kế hoạch số 16/KH-CĐSL ngày 18/01/2024 Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

Các báo cáo đã ban hành: Báo cáo số 53/BC-CĐSL ngày 06/03/2024 của trường Cao đẳng Sơn La Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý I năm 2024; Báo cáo số 115/BC-CĐSL ngày 31/5/2024 của trường Cao đẳng Sơn La Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý II và 6 tháng năm 2024; Báo cáo số 220/BC-CĐSL ngày 26/7/2024 của trường Cao đẳng Sơn La Công

tác phòng, chống tham nhũng phục vụ Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV; Báo cáo số 268/BC-CĐSL ngày 16/9/2024 của trường Cao đẳng Sơn La Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực quý III và 9 tháng năm 2024.

1.2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo thẩm quyền

Từ 01/7/2019 đến 31/6/2024, trường Cao đẳng Sơn La đã xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo thẩm quyền, cụ thể như sau:

Quyết định số 520/QĐ-CĐSL ngày 03/08/2021 của trường Cao đẳng Sơn La Quyết định Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng và phổ biến giáo dục pháp luật.

Quyết định số 36/QĐ-CĐSL ngày 11/01/2022 của trường Cao đẳng Sơn La Quyết định Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng và phổ biến giáo dục pháp luật Trường Cao đẳng Sơn La.

Quyết định số 683/QĐ-CĐSL ngày 07/8/2024 của trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Quy định về phòng, chống tham nhũng.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng được lãnh đạo trường quan tâm thực hiện, cụ thể Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được lồng ghép trong các cuộc sinh hoạt Đảng bộ, Chi bộ, họp giao ban hàng tháng của đơn vị, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn và tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên.

- Tổ chức tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên năm học 2020-2021; 2021-2022; 2022-2023; 2023-2024; 2024-2025.

- Đưa chương trình giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy trong Nhà trường cụ thể như sau:

* Số liệu tính từ ngày 01/7/2019 đến ngày 31/6/2024:

+ Số tiết đã giảng: 399 tiết.

+ Số lớp đã học: 195 lớp.

+ Số người được học: 6552 người.

Nội dung giảng dạy: Khái niệm, nguyên nhân và hậu quả của tham nhũng, tác hại của tham nhũng; ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng; các giải pháp phòng chống tham nhũng; trách nhiệm của công dân trong phòng, chống tham nhũng.

Từ ngày 01/7/2019 đến ngày 31/6/2024, Nhà trường đã hoàn thành kế hoạch giảng dạy nội dung về Luật Phòng chống tham nhũng. Nhà trường đang tiếp tục triển khai việc giảng dạy nội dung về Luật Phòng chống tham nhũng theo Kế hoạch giảng dạy ở các học kỳ tiếp theo.

1.4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng

Trong năm 2024, trường Cao đẳng Sơn La là đối tượng thanh tra theo Quyết định số 96/QĐ-TTr ngày 01/8/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh về Thanh tra trách nhiệm của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La và các tổ chức cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc quản lý, sử dụng tài sản công, các nguồn kinh phí của trường. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng cụ thể:

1.4.1. Việc ban hành, thực hiện kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Kế hoạch phòng, chống tham nhũng của UBND tỉnh, trường đã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng hàng năm đảm bảo đúng thẩm quyền, nội dung Kế hoạch gắn với trách nhiệm cụ thể của từng khoa, phòng. Kết quả thanh tra cho thấy, Hiệu trưởng đã chỉ đạo các khoa, phòng trực thuộc tổ chức thực hiện tốt nội dung Kế hoạch phòng, chống tham nhũng.

1.4.2. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

* Việc thực hiện biện pháp công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của trường

Trong thời kỳ thanh tra, trường đã thực hiện việc công khai, minh bạch: Dự toán, quyết toán Ngân sách nhà nước, chỉ tiêu biên chế, tuyển sinh, thông tin tuyển dụng, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm; quy hoạch cán bộ. Thời điểm công khai, hình thức công khai đúng quy định (Công khai tại cuộc họp, trên Website của trường, Báo Sơn La, trên hệ thống tcdsonla.vnptoffice.vn).

* Việc xây dựng định mức, tiêu chuẩn, chế độ; việc công khai quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ; việc thực hiện và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Căn cứ quy định của pháp luật, trường đã xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý, sử dụng tài sản công để thực hiện, quy định chế độ làm việc của giảng viên, quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị. Quy chế quy định rõ định mức, tiêu chuẩn, chế độ đối với viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, phù hợp với pháp luật hiện hành và điều kiện thực tế

của trường. Về cơ bản, trường thực hiện tốt quy chế và công khai thực hiện quy chế theo quy định.

* Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, trường đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi 09 vị trí công tác (Năm 2021: Kế hoạch số 58/KH-CĐSL ngày 16/02/2021 chuyển đổi 02 vị trí; Năm 2022: Kế hoạch số 38A/KH-CĐSL ngày 11/02/2022 chuyển đổi 03 vị trí; Năm 2023: Kế hoạch số 10A/KH-CĐSL ngày 13/01/2023 chuyển đổi 03 vị trí; Năm 2024: Kế hoạch số 35/KH-CĐSL ngày 30/01/2024 chuyển đổi 01 vị trí). Kết quả đã thực hiện chuyển đổi 08/09 vị trí, còn 01 vị trí của năm 2024 chưa thực hiện chuyển đổi theo Kế hoạch. Đã công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác hàng năm theo quy định.

Qua thanh tra xác định: Việc chuyển đổi vị trí công tác hàng năm chưa đúng nguyên tắc hoán đổi vị trí theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ: *Phải đúng nguyên tắc hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị*; Có 01 trường hợp chưa đủ thời hạn chuyển đổi theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 1 Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ: *Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là từ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 05 năm (đủ 60 tháng) theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực nhưng vẫn chuyển đổi*.

* Việc xử lý và giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng: Trong thời kỳ thanh tra, trường không nhận được phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng.

1.4.3. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Căn cứ Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, trường đã thông báo danh sách người có nghĩa vụ phải kê khai, công khai tài sản, thu nhập lần đầu và hằng năm (năm 2021 là 16 người, năm 2022 là 13 người, năm 2023 là 17 người). Đã thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

2.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Các văn bản chỉ đạo, văn bản triển khai thực hiện công tác công khai, minh bạch của Nhà trường:

+ Thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác công khai, minh bạch như: Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (Chương II Mục 2 Điều 7 khoản 7); Thông tư 01/2016/TT-BNV 13/01/2016 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 04; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của NĐ 59/2019/NĐ-CP; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Luật Tiếp công dân năm 2013; Luật tố cáo năm 2018; Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; Thông tư số 05/2021/TTTTCP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh, Nhà trường đã chỉ đạo ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác công khai để xã hội và nhân dân cùng giám sát.

+ Trường Cao đẳng Sơn La đã ban hành các văn bản thực hiện về công tác công khai, minh bạch: Quyết định số 784/QĐ-CĐSL ngày 17/8/2020 về việc ban hành Quy chế quản lý vận hành hệ thống thông tin trường Cao đẳng Sơn La; Thông báo 416/TB-CĐSL ngày 09/12/2021 phân công các đơn vị đầu mối phối hợp quản lý hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng trường Cao đẳng Sơn La; Thông báo số 137/TB-CĐSL ngày 09/6/2023 thay thế Thông báo số 416/TB-CĐSL ngày 9/12/2021 về việc phân công nhiệm vụ các đơn vị quản lý hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng trường Cao đẳng Sơn La; Công văn số 666/CĐSLKTCL ngày 22/11/2023 hướng dẫn cách thức công khai các nội dung bảo đảm chất lượng; Thông báo số 245/TB-CĐSL ngày 12/7/2024 giao nhiệm vụ công khai các điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp trường Cao đẳng Sơn La.

- Về nội dung công khai, hình thức công khai: Tuân thủ theo các quy định đối với công tác đảm bảo chất lượng, các văn bản quy định về công khai, minh bạch đối với từng lĩnh vực tại Thông báo số 245/TB-CĐSL ngày 12/7/2024 giao nhiệm vụ công khai các điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục nghề nghiệp trường Cao đẳng Sơn La.

- Đối với các hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng như: Phân bổ chỉ tiêu biên chế; thông tin tuyển dụng; quy hoạch cán bộ; luân chuyển, điều động, tiếp nhận viên chức; bầu, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, được Nhà

trường công khai. Phân bổ chỉ tiêu biên chế; thông tin tuyển dụng hàng năm được công khai trên báo Sơn La, Website của nhà trường, cụ thể:

+ Năm 2021:

Báo Sơn La: in số 7133 ngày 04 tháng 3 năm 2021

Trên Website của nhà trường:

<http://www.cdsonla.edu.vn/attachments/article/828/tb52.pdf>

+ Năm 2022:

Trên Báo Sơn La: in số 7392 ngày 04 tháng 3 năm 2022

Trên Website của nhà trường:

<http://www.cdsonla.edu.vn/knn/index.php/tin-tuc-su-kien/105-thong-baotuy-n-d-ng-vien-ch-c-tru-ng-cdsl-nam-2022>

+ Năm 2023:

Thông tin tuyển dụng được đăng trên báo Sơn La điện tử: <https://baosonla.org.vn/thong-tin-quang-cao-bat-dong-san/truong-cao-dang-sonla-thong-bao-tuyen-dung-vien-chuc-su-nghiep-nam-2023-7NH5mvSIg.html>;

Trên Website của nhà trường:

<http://www.cdsonla.edu.vn/tttuyensinh/index.php/thong-tin-tuy-n-d-ng-gii-thi-u-vi-c-lam/197-tru-ng-cao-d-ng-son-la-tuy-n-d-ng-vien-ch-c-nam-2023>.

Công tác quy hoạch cán bộ; luân chuyển, điều động, tiếp nhận viên chức; bầu, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại:

+ Năm 2021:

Công tác quy hoạch cán bộ: Ban hành kế hoạch số 245/KH-CĐSL ngày 28/10/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021 - 2026; Quyết định số 18-QĐ/ĐU-CĐSL ngày 31/11/2021 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc Phê duyệt Danh sách rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo các đơn vị trực thuộc nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Công tác luân chuyển, điều động cán bộ: Năm 2021 Nhà trường đã tiến hành điều động, luân chuyển 18 viên chức và người lao động, 03 viên chức lãnh đạo quản lý. Các quyết định điều động, luân chuyển đều được thực hiện đúng quy định và được đăng tải công khai trên hệ thống tcdsonla.vnptioffice.vn.

Công tác bầu, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ: Ban hành Thông báo số 15-TB/ĐU-CĐSL ngày 02/6/2021 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về thông báo Kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tháng 6/2021; Kế hoạch số 120/KH-CĐSL ngày 07/6/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc kiện toàn tổ chức bộ máy đối với các đơn vị trực thuộc; Công khai tại các hội nghị (cán bộ

chủ chốt, Đảng ủy, Ban Giám hiệu) thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại. Ban hành Tờ trình số 43/TTr-CĐSL ngày 28/5/2021 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc đề nghị bổ nhiệm Hiệu trưởng; Nghị quyết số 08-NQ/HĐT-CĐSL ngày 27/5/2021 của Hội đồng trường Cao đẳng Sơn La về việc giới thiệu nhân sự bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La, , được đăng tải công khai trên hệ thống tcdsonla.vnptioffice.vn.

+ Năm 2022:

Công tác quy hoạch cán bộ: Ban hành Kế hoạch số 34-KH/ĐU-CĐSL ngày 13/4/2022 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ của Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, cấp ủy các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường Cao đẳng Sơn La nhiệm kỳ 2020 - 2023; xây dựng quy hoạch nhiệm kỳ kế tiếp; Kế hoạch số 35-KH/ĐU-CĐSL ngày 25/4/2022 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc triển khai công tác rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2021-2026; xây dựng quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2026 - 2031; Quyết định số 25-QĐ/ĐU-CĐSL ngày 25/6/2022 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc phê duyệt kết quả quy hoạch Ban Chấp hành, chức danh Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2023 - 2025; Quyết định số 26-QĐ/ĐU-CĐSL ngày 25/6/2022 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo các đơn vị trực thuộc nhiệm kỳ 2021 - 2026 và Danh sách quy hoạch nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Công tác luân chuyển, điều động cán bộ: Năm 2022 Nhà trường đã tiến hành điều động, luân chuyển 09 viên chức và người lao động giữa các đơn vị. Các quyết định điều động, luân chuyển đều được thực hiện đúng quy định và được đăng tải công khai trên hệ thống tcdsonla.vnptioffice.vn.

Công tác bầu, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ:

+ Bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng tháng 10/2022: Công khai kế hoạch thực hiện đến CBVC toàn trường (Thông báo số 859-TB/TU ngày 29/9/2022 của Tỉnh ủy Sơn La về việc thông báo ý kiến của Thường trực tỉnh ủy về chủ trương công tác cán bộ Trường Cao đẳng Sơn La; Kế hoạch số 243/KH-CĐSL ngày 29/9/2022 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc thực hiện quy trình bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng), Công khai tại các hội nghị (cán bộ chủ chốt, Đảng ủy, Ban Giám hiệu) thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

+ Bổ nhiệm lại Phó Hiệu trưởng tháng 05/2024: Công khai kế hoạch thực hiện đến CBVC toàn trường (Thông báo số 1565-TB/TU ngày 15/5/2024 của Tỉnh ủy Sơn La về việc thông báo ý kiến của Thường trực tỉnh ủy về chủ trương công tác cán bộ Trường Cao đẳng Sơn La; Kế hoạch số 142/KH-CĐSL ngày 24/5/2024 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc thực hiện quy trình bổ nhiệm lại

Phó Hiệu trưởng), Công khai tại các hội nghị (cán bộ chủ chốt, Đảng ủy, Ban Giám hiệu) thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

+ Bổ nhiệm trưởng, phó các tổ, bộ môn thuộc các đơn vị tháng 7/2022: Công khai kế hoạch thực hiện (Kế hoạch số 173/KH-CĐSL ngày 25/7/2022 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc thực hiện công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy đối với các đơn vị trực thuộc; Thông báo số 210/TB-CĐSL ngày 25/7/2022 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc tổ chức các hội nghị thực hiện quy trình kiện toàn tổ chức bộ máy), công khai tại các hội nghị thực hiện quy trình bổ nhiệm (Biên bản Hội nghị Đảng ủy, Biên bản Hội nghị BGH).

+ Bổ nhiệm trưởng, phó các tổ, bộ môn thuộc các đơn vị tháng 8/2022: Công khai kế hoạch thực hiện (Kế hoạch số 194/KH-CĐSL ngày 08/8/2022 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc thực hiện công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy đối với các đơn vị trực thuộc), công khai tại các hội nghị thực hiện quy trình bổ nhiệm (Biên bản Hội nghị Đảng ủy, Biên bản Hội nghị BGH).

+ Năm 2023:

Công tác quy hoạch cán bộ: Ban hành Kế hoạch số 50-KH/ĐU-CĐSL ngày 07/3/2023 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ năm 2023; Kế hoạch số 58-KH/ĐU-CĐSL ngày 13/3/2023 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc rà soát bổ sung quy hoạch cấp ủy các chi bộ nhiệm kỳ 2023 - 2025; Quyết định số 45-QĐ/ĐUCĐSL ngày 30/3/2023 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ nhiệm kỳ 2023-2025 năm 2023; Quyết định số 46-QĐ/ĐU-CĐSL ngày 30/3/2023 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch lãnh đạo các đơn vị trực thuộc nhiệm kỳ 2021 - 2026 và nhiệm kỳ 2026 - 2031; Quyết định số 50-QĐ/ĐU-CĐSL ngày 28/4/2023 của Đảng ủy Trường Cao đẳng Sơn La về việc phê duyệt kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Cao đẳng Sơn La nhiệm kỳ 2020-2025 và nhiệm kỳ 2025 - 2030 năm 2023, được đăng tải công khai trên hệ thống tcdsonla.vnptioffice.vn.

Công tác luân chuyển, điều động cán bộ: Năm 2023 Nhà trường đã tiến hành điều động, luân chuyển 17 viên chức và người lao động, 03 viên chức lãnh đạo quản lý. Các quyết định điều động, luân chuyển đều được thực hiện đúng quy định và được đăng tải công khai trên hệ thống tcdsonla.vnptioffice.vn.

Công tác bầu, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ: Bổ nhiệm trưởng, phó các đơn vị tháng 08/2023: Công khai kế hoạch thực hiện đến CBVC toàn trường (Kế hoạch số 252/KH-CĐSL ngày 29/8/2023 về việc thực hiện công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy đối với các đơn vị trực thuộc; Thông báo số 232/TB-CĐSL ngày 15/9/2023 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc thực hiện việc bổ nhiệm nhân

sự viên chức lãnh đạo, quản lý); Công khai tại các hội nghị (cán bộ chủ chốt, Đảng ủy, Ban Giám hiệu) thực hiện quy trình bổ nhiệm.

+ Năm 2024:

Công tác quy hoạch cán bộ: Nhà trường dự kiến tiến hành công tác quy hoạch vào tháng 8, 9 năm 2024.

Công tác luân chuyển, điều động cán bộ: Đến tháng 8/2024 Nhà trường đã tiến hành điều động, luân chuyển 02 viên chức và người lao động, 01 viên chức lãnh đạo quản lý. Các quyết định điều động, luân chuyển đều được thực hiện đúng quy định và được đăng tải công khai trên hệ thống tcdsonla.vnptioffice.vn.

Công tác bầu, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ:

+ Bổ nhiệm trưởng, phó các tổ, bộ môn thuộc các đơn vị tháng 02/2024: Công khai kế hoạch thực hiện đến cán bộ viên chức toàn trường (Kế hoạch số 42/KH-CĐSL ngày 22/02/2024 về việc thực hiện sắp xếp đối với viên chức lãnh đạo các đơn vị trực thuộc); Công khai tại các hội nghị (cán bộ chủ chốt, Đảng ủy, Ban Giám hiệu) thực hiện quy trình bổ nhiệm.

+ Bổ nhiệm trưởng, phó các tổ, bộ môn thuộc các đơn vị tháng 06/2024: Công khai kế hoạch thực hiện đến cán bộ viên chức toàn trường (Kế hoạch số 150/KH-CĐSL ngày 04/6/2024 về việc thực hiện sắp xếp đối với viên chức lãnh đạo các đơn vị trực thuộc); Công khai tại các hội nghị (cán bộ chủ chốt, Đảng ủy, Ban Giám hiệu) thực hiện quy trình bổ nhiệm.

Được đăng tải công khai trên hệ thống tcdsonla.vnptioffice.vn.

2.2. Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Căn cứ vào các quy định hiện hành của nhà nước và điều kiện thực tế của nhà trường, hàng năm nhà trường đã triển khai xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn liên quan đến người lao động trong nhà trường: Xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ; Xây dựng, ban hành và thực hiện chế độ làm việc của giảng viên; định mức về sử dụng máy móc văn phòng; định mức về trang thiết bị tối thiểu; định mức về vật tư tiêu hao...

Việc triển khai xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn liên quan đến người lao động trong nhà trường được thực hiện dân chủ, công khai thông qua việc xin ý kiến góp ý của cán bộ viên chức toàn trường và thông qua hội nghị cán bộ viên chức hàng năm.

- Về Quy chế chi tiêu nội bộ:

+ Năm 2021: Quyết định số 60/QĐ-CĐSL ngày 27/01/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về ban hành quy chế chi tiêu nội bộ (sửa đổi, bổ sung) năm 2021; Quyết định số 727/QĐ-CĐSL ngày 29/10/2021 của Hiệu

trưởng trường Cao đẳng Sơn La về ban hành quy chế chi tiêu nội bộ (sửa đổi, bổ sung) năm 2021;

+ Năm 2022: Quyết định Số 461/QĐ-CĐSL ngày 20/7/2022 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (sửa đổi, bổ sung) năm 2022;

+ Năm 2023: Quyết định Số 99/QĐ-CĐSL ngày 23/02/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (sửa đổi, bổ sung) năm 2023; Quyết định số 944/QĐ-CĐSL ngày 13/11/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (sửa đổi, bổ sung) năm 2023;

+ Năm 2024: Quyết định số 450/QĐ-CĐSL ngày 21/5/2024 của Trường CĐSL về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023.

- Về các quy chế: Quy chế thi đua - khen thưởng: Năm 2019: Quyết định số 736/QĐ-CĐSL ngày 22/10/2019 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về ban hành quy chế thi đua, khen thưởng. Năm 2023: Quyết định số 83/QĐ-CĐSL ngày 17/02/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng trường Cao đẳng Sơn La.

+ Quy định về thời gian làm việc, nghỉ ngơi đối với người lao động: Quyết định số 111/QĐ-CĐSL ngày 21/2/2022 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La ban hành quy định về thời giờ làm việc nghỉ ngơi của người lao động trong trường Cao đẳng Sơn La; Thông báo Số 151/TB - CĐSL ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La về việc điều chỉnh Quy định thời giờ làm việc, nghỉ ngơi đối với người lao động trường Cao đẳng Sơn La.

+ Quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên giảng dạy cao đẳng sư phạm, giảng dạy bồi dưỡng, giảng dạy Tiếng Việt cho HS Lào, giảng dạy văn hóa phổ thông và nhà giáo GDNN: Năm 2020: Quyết định số 1045/QĐ-CĐSL ngày 24/12/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy định về Chế độ làm việc đối với giảng viên giảng dạy cao đẳng sư phạm, giảng dạy bồi dưỡng, giảng dạy văn hóa phổ thông và Quy định chế độ làm việc đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp thuộc Trường Cao đẳng Sơn La; Năm 2021: Quyết định Số 786 /QĐ-CĐSL ngày 25/11/2021 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn la về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về Chế độ làm việc đối với giảng viên, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp thuộc Trường Cao đẳng Sơn La; Năm 2023: Quyết định số 1170/QĐ-CĐSL ngày 28/12/2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc Ban hành Quy định về Chế độ làm việc đối với nhà giáo giảng dạy cao đẳng sư phạm, giảng dạy bồi dưỡng, giảng dạy tiếng Việt cho học sinh Lào, giảng dạy văn hoá phổ thông và nhà giáo giáo dục nghề nghiệp thuộc Trường Cao đẳng Sơn La.

+ Nâng bậc lương trước thời hạn: Năm 2021: Quyết định số 167/QĐ-CĐSL ngày 17/3/2021 về việc ban hành quy định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với viên chức trường Cao đẳng Sơn La. Năm 2022: Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với viên chức trường Cao đẳng Sơn La ban hành kèm theo Quyết định số 851/QĐ-CĐSL ngày 29/11/2022 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La.

+ Quy định về quản lý và sử dụng xe ô tô: Quyết định số 456/QĐ-CĐSL ngày 23/05/2024 Quyết định Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng xe ô tô tại Trường Cao đẳng Sơn La

+ Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công: Năm 2021: Quyết định số 414/QĐ-CĐSL ngày 28/6/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công; Năm 2022: Quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công tại Trường Cao đẳng Sơn La (sửa đổi, bổ sung) ban hành kèm theo Quyết định số 325/QĐ-CĐSL ngày 26/5/2022; Năm 2023 Quyết định Số 761 /QĐ-CĐSL ngày 04/10/2023 về việc Ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng tài sản công tại Trường Cao đẳng Sơn La (sửa đổi, bổ sung) năm 2023;

+ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị: Năm 2024: Quyết định Số: 615/QĐ-CĐSL Sơn La, ngày 15/7/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị chuyên dùng của Trường Cao đẳng Sơn La; Quyết định số 539/QĐ-CĐSL ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn la Về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị văn phòng tại Trường Cao đẳng Sơn La.

* Kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- Kết quả thực hiện Quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên giảng dạy cao đẳng sư phạm, giảng dạy bồi dưỡng, giảng dạy Tiếng Việt cho học sinh Lào, giảng dạy văn hóa phổ thông và nhà giáo GDNN:

+ Năm học 2021-2022

Tổng hợp đăng ký định mức lao động cho 19 Khoa/Bộ môn khoán chuyên môn với tổng số giờ tiêu chuẩn định mức toàn trường là 9462.78 giờ. Triển khai ký 11 Hợp đồng vượt định mức lao động từ dưới 200 giờ tiêu chuẩn, 5 Hợp đồng vượt định mức từ trên 200 giờ tiêu chuẩn đến 300 giờ tiêu chuẩn với các Bộ môn/Khoa trực thuộc có số giờ vượt định mức theo quy định.

Tổng hợp thực hiện định mức lao động cho 19 Khoa/Bộ môn khoán chuyên môn với tổng số giờ tiêu chuẩn định mức toàn trường là 8528.53 giờ. Triển khai ký 6 Phụ lục hợp đồng vượt định mức từ dưới 200 giờ tiêu chuẩn, 5

Phụ lục hợp đồng vượt định mức từ trên 200 giờ tiêu chuẩn đến 300 giờ tiêu chuẩn với các Bộ môn/Khoa trực thuộc có số giờ vượt định mức theo quy định.

+ Năm học 2022-2023

Tổng hợp đăng ký định mức lao động cho 20 Khoa/Bộ môn khoán chuyên môn với tổng số giờ tiêu chuẩn định mức toàn trường là 6106.49 giờ. Triển khai ký 10 hợp đồng vượt định mức từ dưới 200 giờ tiêu chuẩn, 04 hợp đồng vượt định mức từ trên 200 giờ tiêu chuẩn đến 300 giờ tiêu chuẩn với các Bộ môn/Khoa trực thuộc có số giờ vượt định mức theo quy định.

Tổng hợp thực hiện định mức lao động cho 20 Khoa/Bộ môn khoán chuyên môn với tổng số giờ tiêu chuẩn định mức toàn trường là 3358.53 giờ. Triển khai ký 09 Phụ lục hợp đồng vượt định mức lao động từ dưới 200 giờ tiêu chuẩn, 04 Phụ lục hợp đồng vượt định mức từ trên 200 giờ tiêu chuẩn đến 300 giờ tiêu chuẩn với các Bộ môn/Khoa trực thuộc có số giờ vượt định mức theo quy định.

+ Năm học 2023-2024

Tổng hợp đăng ký định mức lao động cho 22 Khoa/Bộ môn khoán chuyên môn với tổng số giờ tiêu chuẩn định mức toàn trường là -1527.39 giờ. Triển khai ký 10 Hợp đồng vượt định mức lao động từ dưới 200 giờ tiêu chuẩn (02 Bộ môn giảng dạy phổ thông không ký hợp đồng), 05 Hợp đồng vượt định mức từ trên 200 giờ tiêu chuẩn đến 300 giờ tiêu chuẩn với các Bộ môn/Khoa trực thuộc có số giờ vượt định mức theo quy định.

Tổng hợp thực hiện định mức lao động cho 22 Khoa/Bộ môn khoán chuyên môn với tổng số giờ tiêu chuẩn định mức toàn trường là 4688.57 giờ. Kết quả ký kết Phụ lục hợp đồng vượt định mức chưa thực hiện xong do đang thực hiện thanh tra định mức lao động tại thời điểm báo cáo. (Kế hoạch 194/KH-CĐSL ngày 17/7/2024 của trường Cao đẳng Sơn La về thanh tra kết quả kê khai định mức lao động của nhà giáo trường Cao đẳng Sơn La năm học 2023-2024).

* Việc công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ:

- Kết quả thực hiện Quy định về chế độ làm việc đối với giảng viên giảng dạy cao đẳng sư phạm, giảng dạy bồi dưỡng, giảng dạy Tiếng Việt cho học sinh Lào, giảng dạy văn hóa phổ thông và nhà giáo GDNN: Các Hợp đồng, Phụ lục hợp đồng, Biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng vượt định mức từng năm học (từ năm học 2021-2022 đến năm học 2023-2024) và các văn bản có liên quan (Thông báo kê khai, kết quả tổng hợp, ký kết Hợp đồng, ký kết Phụ lục hợp đồng) đều được công nhận.

Nhà trường đã triển khai nghiêm túc các quy định, quy chế đã ban hành: Quy chế chi tiêu nội bộ; Xây dựng, ban hành và thực hiện chế độ làm việc của giảng viên; định mức về sử dụng máy móc văn phòng; định mức về trang thiết bị

tối thiểu; định mức về vật tư tiêu hao ...; những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đều được nhà trường tổng hợp, xin ý kiến công khai đến các phòng, khoa, trung tâm, gửi tới các viên chức, người lao động và đều được giải quyết thỏa đáng. Kết quả từ 2021 đến nay không có phản ánh của cán bộ, viên chức, người lao động về thực hiện những nội dung trên.

- Việc công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Công khai, minh bạch về việc thực hiện quyền lợi, chế độ của viên chức và người lao động được gửi trên hệ thống quản lý văn bản, hệ thống thư nội bộ; công khai và xin ý kiến toàn thể viên chức, người lao động tại Hội nghị viên chức, người lao động hằng năm.

Xây dựng, ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công, quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô... về cơ bản đảm bảo về nội dung, thời gian và thực hiện công khai theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; quy định về tặng quà, nhận quà tặng và kiểm soát xung đột lợi ích

Quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định.

Nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích trong cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 29 Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động. Qua việc tổ chức triển khai thực hiện việc kiểm soát xung đột lợi ích, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đều được quán triệt, nắm được và thực hiện nghiêm túc nội dung kiểm soát xung đột lợi ích thực hiện theo quy định từ khoản 1 đến khoản 9 Điều 29 Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ.

Từ ngày 01/7/2019 đến ngày 30/6/2024, toàn trường không phát hiện công chức, viên chức, giảng viên, người lao động nào nhận quà tặng, quà biếu.

2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Việc chuyển đổi vị trí công tác: Xây dựng kế hoạch; công khai kế hoạch; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được lãnh đạo trường quan tâm, chỉ đạo. Cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch: Năm 2021 (Kế hoạch số 58/KH-CĐSL ngày 16/3/2021 của trường Cao đẳng Sơn La về chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức năm 2021); Năm 2022 (Kế hoạch số 38A/KH-CĐSL ngày 11/02/2022 của trường Cao đẳng Sơn La về chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức

trường Cao đẳng Sơn La năm 2022); Năm 2023 (Kế hoạch số 10A/KH-CĐSL ngày 13/01/2023 của trường Cao đẳng Sơn La về chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức trường Cao đẳng Sơn La năm 2023); Năm 2024 (Kế hoạch số 35/KH-CĐSL ngày 30/01/2024 của trường Cao đẳng Sơn La về chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức trường Cao đẳng Sơn La năm 2024).

- Công khai kế hoạch: Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức trường Cao đẳng Sơn La được công khai gửi các đơn vị có liên quan trên trang điện tử VNPT của nhà trường.

- Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: Năm 2021 (02 trường hợp. Đạt 100% so với Kế hoạch đã đề ra); Năm 2022 (03 trường hợp. Đạt 100% so với Kế hoạch đã đề ra); Năm 2023 (03 trường hợp. Đạt 100% so với Kế hoạch đã đề ra).

2.5. Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt

Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ được ban lãnh đạo trường quan tâm thực hiện như chương trình quản lý văn bản, phần mềm kế toán đã được đưa vào áp dụng.

Thực hiện Kế hoạch số 37/KH-CĐSL ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Trường Cao đẳng Sơn La về Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2024. Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thể hiện qua các nội dung:

- Công tác chỉ đạo, điều hành.
- Cải cách thể chế.
- Cải cách tổ chức bộ máy.
- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức.
- Cải cách tài chính công.
- Hiện đại hóa nền hành chính.

Công tác cải cách hành chính được lãnh đạo nhà trường quan tâm, triển khai sát sao, khẳng định được sự cần thiết và góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong toàn bộ các lĩnh vực hoạt động của nhà trường. Là then chốt, công khai, minh bạch, rõ ràng trong khi thực thi nhiệm vụ góp phần là một trong những biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tham nhũng.

Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 31/7/2024, đã ban hành Kế hoạch số 75/KH-CĐSL ngày 14/3/2024 của Trường Cao đẳng Sơn La Triển khai thực hiện chuyển đổi số năm 2024. Việc ban hành văn bản nêu trên nhằm triển khai các hoạt động giáo dục trên môi trường số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông

tin trong quản lý, hoạt động dạy học, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá giúp tăng cường hiệu quả công tác quản lý và mở rộng phương thức cũng như cơ hội tiếp cận giáo dục nghề nghiệp tạo đột phá về chất lượng và Xác định các công việc cụ thể cần thực hiện để đạt được các chỉ tiêu của các mục tiêu chuyển đổi số năm 2024 đã được xác định trong Kế hoạch số 344/KH-CĐSL ngày 04/12/2023. Theo Báo cáo số 171/BC-CĐSL ngày 16/6/2024 của trường Cao đẳng Sơn La thì kết quả: 100% CBVC của nhà trường đã tham gia tự học và được cấp 6/6 chứng chỉ kỹ năng số cơ bản trên nền tảng www.congdanso.edu.vn; 100% các chương trình đào tạo định kỳ được khảo sát mức độ phù hợp của kỹ năng số, kỹ năng xanh, công nghệ khoa học kỹ thuật mới, có sự cập nhật vào chương trình đào tạo; Đợt 1 năm 2024 đã bồi dưỡng Lập trình ứng dụng cho 17/17 (100%) giảng viên Bộ môn Tin học, Khoa Kỹ thuật - Công nghệ; Đã xây dựng kế hoạch đưa 168 bài giảng điện tử lên hệ thống đào tạo trực tuyến www.lms.cdsonla.edu.vn. Bổ sung hình thức đào tạo tự học có hướng dẫn. Đã tổ chức hội nghị tư vấn để có phương án nâng cấp hệ thống quản lý đào tạo... Các chỉ tiêu chuyển đổi số trong năm đã được các đơn vị chủ động triển khai, đạt hiệu quả. Có 9/9 công việc đã được triển khai, trong đó 7/9 công việc triển khai đạt kết quả theo yêu cầu.

Tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của trường: Nhà trường đã trang bị hệ thống máy tính cho cán bộ, viên chức và hệ thống điện thoại trong nội bộ các phòng; mỗi bộ môn được trang sắm hệ thống máy tính, máy in phục vụ hoạt động chuyên môn.

Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương, thu nhập khác qua tài khoản, thanh toán các chế độ cho học sinh, sinh viên được thực hiện đúng theo quy định; Hạn chế tiền mặt để thanh toán tiền công tác phí, các dịch vụ khác.

2.6. Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Hàng năm nhà trường đều triển khai thực hiện công tác kê khai minh bạch tài sản. Cụ thể quá trình thực hiện và kết quả thực hiện từ năm 2021 đến nay như sau:

- Năm 2021:

+ Thông báo số 329/TB-CĐSL ngày 14.10.2021 về việc lập danh sách đối tượng kê khai tài sản, thu nhập bổ sung năm 2021.

+ Kế hoạch số 252/KH-CĐSL ngày 05/11/2021 về việc Kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung năm 2021.

+ Biên bản số 14/BB-CĐSL ngày 19/01/2022 về việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung năm 2021.

+ Biên bản số 14A/BB-CĐSL ngày 19/01/2022 về việc kết thúc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021.

+ Biên bản số 28A/BB-CĐSL ngày 01/4/2022 về việc kết thúc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021.

+ Báo cáo số 12/BC-CĐSL ngày 10/01/2020 về Kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2021.

Kết quả:

Tổng số CBVC phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 là: 16

Tổng số CBVC đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 là: 16

Tổng số CBVC đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu: 54 người

Tổng số Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2021 đã công khai là: 16 (không có trường hợp nào phải phải thực hiện giải trình, xác minh, kỷ luật trong kê khai tài sản, thu nhập).

- Năm 2022:

+ Thông báo số 347/TB-CĐSL ngày 30.11.2022 về việc lập danh sách đối tượng kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.

+ Kế hoạch số 314/KH-CĐSL ngày 06/12/2022 về việc Kê khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung năm 2022.

+ Biên bản số 01/BB-CĐSL ngày 04/01/2023 về việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung năm 2022.

+ Biên bản số 01A/BB-CĐSL ngày 04/01/2023 về việc kết thúc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.

+ Báo cáo số 02/BC-CĐSL ngày 04/01/2023 về Kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2022.

Kết quả:

Tổng số CBVC phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 là: 13

Tổng số CBVC đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 là: 13

Tổng số Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 đã công khai là: 13 (không có trường hợp nào phải phải thực hiện giải trình, xác minh, kỷ luật trong kê khai tài sản, thu nhập).

- Năm 2023:

+ Thông báo số 330/TB-CĐSL ngày 22.11.2023 về việc rà soát danh sách đối tượng kê khai tài sản, thu nhập năm 2023.

+ Kế hoạch số 339/KH-CĐSL ngày 29/11/2023 về việc Kế khai, công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung năm 2023.

+ Biên bản số 01/BB-CĐSL ngày 02/01/2024 về việc công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, bổ sung năm 2023.

+ Biên bản số 175/BB-CĐSL ngày 29/12/2023 về việc kết thúc công khai các Bản kê khai tài sản của các đối tượng thuộc diện kê khai tài sản thu nhập hằng năm và bổ sung năm 2023.

+ Báo cáo số 01/BC-CĐSL ngày 02/01/2024 về Kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2023.

Kết quả:

Tổng số CBVC phải kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 là: 17

Tổng số CBVC đã kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 là: 17

Tổng số Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 đã công khai là: 17 (không có trường hợp nào phải phải thực hiện giải trình, xác minh, kỷ luật trong kê khai tài sản, thu nhập).

Việc xử lý tham nhũng (*nếu có*). Không

3. Việc phát hiện và xử lý tham nhũng

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: Không có.

3.2. Kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (*nếu có*): Không có.

3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có.

3.7. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

4.1. Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà

báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tại Nghị quyết Hội nghị cán bộ, viên chức đã thông qua Kết quả bầu các đồng chí vào Ban Thường trực Hội nghị cán bộ viên chức nhà trường, bầu bổ sung 01 đồng chí vào Ban Thanh tra nhân dân nhằm phát huy cao hơn nữa vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4.2. Những kết quả, đóng góp của của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Phát huy tính dân chủ, đoàn kết, ngăn ngừa các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, viên chức trong toàn trường;

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến toàn thể các thành viên, đoàn viên của các tổ chức trong trường như Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Chi Hội Luật gia...

4.3. Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo hành vi tham nhũng: Không có.

5. Đánh giá chung về công tác phòng, chống tham nhũng

5.1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

- Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Hiệu trưởng quan tâm, chỉ đạo kịp thời, tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định: Hằng năm, trường đã xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng tiêu cực; tổ chức tuyên truyền, lồng ghép chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng trong các cuộc sinh hoạt Chi bộ, họp giao ban hàng tháng của đơn vị, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn và tuần sinh hoạt chính trị đầu khóa cho học sinh, sinh viên.

- Cán bộ, viên chức và người lao động trong trường nhận thức rõ trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng.

- Chưa phát hiện trường hợp tham nhũng, tiêu cực.

5.2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng so với 5 năm trước khi ban hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018

Công tác phòng, chống tham nhũng so với 5 năm trước khi ban hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 được nâng lên. Ý thức của cán bộ, viên chức trong toàn trường về phòng chống tham nhũng, tiêu cực được nâng cao; Đảng

viên thực hiện tốt những điều đảng viên không được làm, tự giác chấp hành quy định về phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Không có vi phạm xảy ra.

5.3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng

Hoàn thành tốt mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng.

5.4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong công tác phòng, chống tham nhũng

(Kèm theo Biểu số 01/PCTN, 02/PCTN, 03/PCTN)

III. ĐÁNH GIÁ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

1. Ưu điểm

Sau khi Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 ra đời, công tác Phòng, chống tham nhũng tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh với cách làm bài bản, quyết liệt, đồng bộ, đi vào chiều sâu và hiệu quả hơn, qua đó, khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong công tác Phòng, chống tham nhũng, giữ vững niềm tin của nhân dân. Các hoạt động ngăn chặn, xử lý tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan nhà nước được chú trọng đẩy mạnh và triển khai rộng rãi.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Những chủ trương, chính sách của Đảng chưa được thể chế hóa và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn chưa có quy định để điều chỉnh: Không có.

2.2. Những quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn: Không có.

2.3. Những quy định còn chưa rõ ràng, còn có nhiều cách hiểu khác nhau nhưng chưa có văn bản hướng dẫn, dễ dẫn đến sự tùy tiện trong áp dụng pháp luật: Không có.

2.4. Những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo: Không có.

2.5. Những vướng mắc, bất cập khác

(Kèm theo Biểu số 04/PCTN)

IV. KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật: Không

2. Kiến nghị về công tác tổ chức thi hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Chú trọng công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết

Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Gắn công tác phòng, chống tham nhũng với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, gắn phòng, chống tham nhũng với xây dựng và chỉnh đốn Đảng; chấn chỉnh, đấu tranh, loại bỏ tư tưởng lo ngại việc đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng của một số cán bộ, viên chức.

Trên đây là Báo cáo Sơ kết 05 năm thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng của Trường Cao đẳng Sơn La./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (Báo cáo);
- Ban Giám hiệu Nhà trường;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Đức Long